TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN GÒ VẤP** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 138/2023/QĐST- DS	*Gò Vấp, ngày 05 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 353/2022/DSST ngày 11 tháng 10 năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 ngày 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP X Việt Nam; Trụ sở: Số A đường N, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Minh T, sinh năm 1983.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 23, Tòa nhà X, số Y đường N, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (Giấy ủy quyền số X/2022/ GUQ-TGĐ12 ngày 19 tháng 8 năm 2022).

Bị đơn: Bà Hoàng Thúy V, sinh năm 1990; Cư trú tại: Số Y đường Quang T, Phường Y, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị Thanh T1 ; Cư trú tại: Số X

đường Q, Phường Y, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (Giấy ủy quyền số công chứng Y ngày 08 tháng 11 năm 2022 tại Phòng công chứng số 5).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng TMCP X Việt Nam, bà Trịnh Thị Thanh T1 đại diện theo ủy quyền của bị đơn thống nhất về số tiền bà Hoàng Thúy V còn nợ Ngân hàng TMCP X Việt Nam tính đến ngày 26/4/2023 theo 02 hợp đồng tín dụng có số tiền gốc, lãi tạm tính đến ngày 26/4/2023 là 568.237.377 (năm trăm sáu mươi tám triệu, hai trăm ba mươi bảy ngàn, ba trăm bảy mươi bảy) đồng, cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay số 0809/2020/HĐCV ngày 08/9/2020: Tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 10.659.318 đồng; Nợ lãi quá hạn: 61.634.375 đồng. Tổng là 272.297.675 đồng.

- Hợp đồng thẻ tín dụng số 202 ngày 11/8/2020: Bao gồm thẻ chính và thẻ phụ. Đối với thẻ chính nợ gốc hiện nay là 174.947.472 đồng, lãi trong hạn là 71.476.462 đồng; lãi quá hạn là 9.705.990 đồng; Tổng nợ thẻ chính là 256.129.924 đồng. Đối với thẻ phụ nợ gốc là 25.000.871 đồng; lãi trong hạn là 13.190.700 đồng; lãi quá hạn là 1.618.207 đồng.

Bà Hoàng Thúy V thực hiện thanh toán nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn của các hợp đồng tín dụng nêu trên theo phương án như sau:

- Ngày 27/5/2023, bị đơn phải thanh toán số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng cho số tiền nợ gốc của hợp đồng số 0809/2020/HĐCV ngày 08/9/2020.

- Ngày 27/6/2023, bị đơn phải thanh toán số tiền 199.948.343 (một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi tám ngàn, ba trăm bốn mươi ba) đồng cho số tiền nợ gốc của Hợp đồng thẻ tín dụng số 202 ngày 11/8/2020.

- Ngày 27/7/2023, bị đơn phải thanh toán toán bộ số tiền còn lại bao gồm: Lãi trong hạn, lãi quá hạn của Hợp đồng cho vay số 0809/2020/HĐCV ngày 08/9/2020 bao gồm nợ lãi trong hạn: 10.659.318 đồng; Nợ lãi quá hạn: 61.634.375 đồng. Đối với thẻ tín dụng số 202 ngày 11/8/2020: Đối với thẻ chính, lãi trong hạn là 71.476.462 đồng; lãi quá hạn là 9.705.990 đồng. Đối với thẻ phụ lãi trong hạn là 13.190.700 đồng; lãi quá hạn là 1.618.207 đồng. Đến ngày 27/7/2023, bà Hoàng Thúy V phải thanh toán toàn bộ số tiền lãi còn nợ là 168.289.034 (một trăm sáu mươi tám triệu, hai trăm tám mươi chín ngàn, không trăm ba mươi bốn) đồng.

Bà Hoàng Thúy V tiếp tục thanh toán lãi suất phát sinh từ ngày

27/4/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ nợ gốc như trong các hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 14.205.934 (mười bốn triệu, hai trăm lẻ năm ngàn, chín trăm ba mươi bốn) đồng, bà Hoàng Thúy V thỏa thuận nộp.

Hoàn tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 12.085.554 (mười hai triệu, không trăm tám mươi lăm ngàn, năm trăm năm mươi bốn) đồng cho Ngân hàng TMCP X Việt Nam theo biên lai thu số 0049364 ngày 11/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự quận Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hùng